

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-PT

Ngày: 28-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Ông Huỳnh Văn Hiệp

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Huy; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Đào; Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2018/HS-PT ngày 12/7/2018 đối với bị cáo K'M do kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HS-ST ngày 08-6-2018 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **K'M**, sinh năm 1968 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn DG, xã PL, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Dân tộc: K'Ho; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ), con bà K'J, sinh năm 1935; chồng là K'T (đã chết); Có 02 con; con lớn sinh 1992; con nhỏ sinh 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này, đại diện hợp pháp bị hại vợ chồng anh Dong Gur Ha Ng, chị Pang Tas H' R không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vợ chồng anh Dong Gur Ha Ng, chị Pang Tas H'R cư trú tại thôn 4, xã ĐR, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng; có 01 con tên Pang Tas Y Kh, sinh ngày 17-9-2017. Vào sáng ngày 16-10-2017, anh Ha Ng đến nhà bị cáo K'M uống rượu,

trong khi uống rượu, anh Ha Ng tâm sự “Bị vợ đuổi đi”, bị cáo K'M nghe như vậy, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt con của vợ chồng anh Ha Ng về nuôi.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo K'M đến nhà chị H'R và tự giới thiệu là cô họ của anh Ha Ngh ở Lâm Hà đến chơi và thăm cháu. Đến sáng ngày 17-10-2017, bị cáo K'M rủ chị H'R bế con đi ra huyện Lâm Hà để thăm họ hàng nên chị H'R đồng ý. Khi đến thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, bị cáo K'M thuê phòng tại nhà nghỉ Minh Huệ để nghỉ; đến sáng ngày 18-10-2017, bị cáo K'M nói với chị H'R đến Trung tâm y tế huyện Lâm Hà để chuyển nước còn cháu Y Kh cho uống sữa ngoài. Sau đó, bị cáo K'M bế cháu nhỏ đi ra khỏi nhà nghỉ Minh Huệ; điện thoại cho con trai anh K'T, anh K'Th nói “Đã sinh em bé rồi”, đi ra Bệnh viện Lâm Hà đón về.

Đến khoảng 12 giờ ngày 18-10-2017, anh K'T anh K'Th đi xe mô tô ra huyện Lâm Hà đưa cháu Y Kh về nhà trước tại thôn DL, xã PL, huyện Đam Rông; bị cáo K'M về nhà nghỉ Minh Huệ nói dối với chị H'R là cháu Y Kh đã được người nhà anh Ha Ng bắt đưa về huyện Đức Trọng, nên chị H'R khóc đi tìm con nhưng không thấy, sau đó bị cáo K'M đón xe cho chị H'R về nhà tại thôn 4, xã ĐR, huyện Đam Rông. Đến ngày 20-10-2017, anh Ha Ng và chị H'R đến Công an huyện Đam Rông tố cáo sự việc. Sau khi xác minh, Cơ quan Công an đến nhà bị cáo K'M lập biên bản, giao cháu Y Kh cho vợ chồng anh Ha Ngh và chị H'R chăm sóc nuôi dưỡng.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường 6.000.000đ cho bị hại và được bị hại bãi nại.

Đối với các anh Ng, anh K'T, anh K'Th không biết mục đích của bị cáo K'M chiếm đoạt trẻ em nên không đề cập trách nhiệm hình sự.

Bản án số 39/2018/HS-ST ngày 08-6-2018 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã tuyên bố bị cáo K'M phạm tội “*Chiếm đoạt trẻ em*”. Áp dụng khoản 1 Điều 120 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (sau đây gọi chung Bộ luật Hình sự năm 1999); khoản 2 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi chung Bộ luật Hình sự năm 2015); Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội để áp dụng khoản 1 Điều 153; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo K'M 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn giải quyết về án phí; quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 18-6-2018 bị cáo K'M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo K'M bổ sung kháng cáo, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khi biết vợ chồng anh Dong Gur Ha Ng, chị Pang Tas H'R có con chung tên Pang Tas Y Kh, sinh ngày 17-9-2017, nay có bất đồng trong cuộc sống; bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt cháu Y Kh bằng thủ đoạn tự giới thiệu là cô họ của anh Ha Ng, để tiếp cận cháu Y Kh, tạo ra hoàn cảnh rủ rỉ chị H'R bế con đi ra huyện Lâm Hà để thăm họ hàng, sau đó nói chị H'R đến Trung tâm y tế huyện Lâm Hà để chuyển nước nhằm tách khỏi sự quản lý, chăm sóc của chị H'R đối với cháu Y Kh. Đến ngày 18-10-2017, bị cáo bế cháu Y Kh giao cho cho anh K'T, anh K'Th đưa về nhà bị cáo, sau đó tiếp tục nói dối rằng "*Cháu Y Kh đã được người nhà anh Ha Ng bắt đưa về huyện Đức Trọng*". Sau khi bị anh Ha Ng và chị H'R tố cáo sự việc; Cơ quan Công an xác minh đến nhà bị cáo K'M lập biên bản, giao cháu Y Kh cho vợ chồng anh Ha Ng và chị H'R chăm sóc nuôi dưỡng. Đối chiếu lời khai của bị cáo, lời khai của anh Ha Ng và chị H'R, lời khai anh K'T, anh K'Th; biên bản sự việc ngày 21-10-2017 Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện chứng cứ, tuyên bố bị cáo phạm tội "*Chiếm đoạt trẻ em*" theo quy định khoản 1 Điều 120 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ.

[2] Xét hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm hại sự quản lý chăm sóc nuôi dưỡng đối với con của họ, trong khi đó cháu Y Kh mới 01 tháng 03 ngày tuổi cần sự chăm sóc nuôi dưỡng của người mẹ. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện chứng cứ, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo hành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, theo khoản 1 Điều 120 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định khung hình phạt từ 3 năm tù đến 10 năm tù; trong khi đó, khoản 1 Điều 153 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt từ 3 năm tù đến 7 năm tù là thuộc trường hợp có lợi cho bị cáo. Cấp sơ thẩm cũng đã căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng khoản 1 Điều 153 của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt là có căn cứ. Ngoài ra, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là thỏa đáng.

Tại phiên tòa phúc thẩm; Bị cáo kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo nhưng không có tình tiết nào mới, trong khi đó tình hình tội phạm xâm hại trẻ em hiện nay đang nổi cộm, nên việc bị cáo đề nghị được hưởng án treo sẽ ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không bảo đảm công tác đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo K' M; giữ nguyên bản án sơ thẩm; Xử:

Tuyên bố bị cáo K'M phạm tội "*Chiếm đoạt trẻ em*". Áp dụng khoản 1 Điều 120 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội để áp dụng khoản 1 Điều 153; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Bị cáo K'M 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo K' M phải 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT(I) – TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND cấp sơ thẩm;
- Chi cục THADS Lâm Hà;
- Cơ quan THAHS Lâm Hà;
- Cơ quan CSĐT Lâm Hà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Kim Đồng

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Lâm Đồng (1)
- Phòng KTNV&THA (1)
- TA huyện Lâm Hà (2)
- VKS huyện Lâm Hà (1)
- Công an huyện Lâm Hà (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1)
- Chi cục THADS Lâm Hà (1)
- Bị cáo (*để thi hành*);
- Hồ sơ THAHS (1)
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Đồng